TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M TỈNH H **-----***-----**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **-------***-------**

Bản án số:10/2019/HSST
Ngày: 12/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - TỈNH H
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng.**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Trần Xuân Sơn.**
2/ Bà **Vũ Thị Diệu Thúy.**
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tân Huyền** - Thư ký Toà án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà: Bà **Đặng Thị Phượng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/HSST ngày 15 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/HSST - QĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Th** (Tên gọi khác: Th), sinh năm 1990

Nơi cư trú : Thôn C, xã L, huyện K, tỉnh H

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không;

Con ông Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1961) và bà Lương Thị H (sinh năm 1963);

Họ và tên vợ: Lê Thị O, sinh năm 1994

Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Nhân thân: Ngày 25/4/2016 Thiện bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong bản án 29/10/2016

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/12/2018. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại**:Anh Vũ Tuấn A sinh năm 1995, HKTT: thôn Tr, xã H, huyện K, tỉnh H.

***Người liên quan**:

1/ Anh **Lê Văn H**, sinh năm 1992.

HKTT: Thôn Đức Nh, xã D, huyện Kh, tỉnh H.

2/ **Đào D**, sinh năm 1990.

HKTT: Thôn B, xã B, huyện M xin đi nhờ xe.

(Tại phiên tòa, người bị hại, người liên quan đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài hiệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 10/12/2018, Th cùng chị Lê Thị O (là vợ Th) đến phòng trọ của anh Lê Văn H (là anh của chị O) đang thuê trọ ở thôn N, xã N, huyện M, tỉnh H chơi. Khoảng 12h30 ngày 18/12/2018, anh H đi làm, chị O ngủ, Th lấy chùm chìa khóa gồm chìa khóa phòng, khóa cổng và khóa xe mô tô Dream của anh H để ở phòng trọ (trước đó anh H đưa cho vợ chồng Th để tiện sinh hoạt) rồi đi lang thang xem ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Th đi ra ngoài cách khu trọ của anh H khoảng 300m thì phát hiện có một khu trọ xung quanh không có người. Th đi vào bên trong khu trọ thấy phía trước cửa phòng trọ số 3 dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave α, sơn màu xanh đen bạc, biển số đăng ký 89D1-115.10 của anh Vũ Tuấn A nên Th nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe môtô trên. Th lại gần chỗ dựng xe môtô rồi lấy chìa khóa xe mô môtô Dream của anh H ra tra vào ổ khóa điện thì mở được, Th dắt xe ra ngoài nổ máy và điều khiển xe môtô đi về hướng cầu vượt thuộc xã N, huyện M thì gặp Đào D xin đi nhờ xe. Trên đường đi, Th hỏi D: "*Anh có biết chỗ nào bán ma túy Heroin không?*", D nói: "*Ở dưới quán Gỏi*", Th nói tiếp: "*Có biết chỗ nào mua xe không giấy tờ không?*", D nói: "*Xe này à?*", Th nói: "*Vâng!*", D nói tiếp: "*Ở đấy luôn nhưng không biết họ có mua xe không giấy tờ không!*". Theo chỉ dẫn của D, Th điều khiển xe môtô trên chở D đến nhà anh Vũ Văn Hoàn sinh năm 1984 ở Khu Hạ, xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để bán xe. Đến nơi, Th gặp anh Vũ Hồng Thắng ở cùng Khu Hạ với anh Hoàn đang đứng ở phía trước cửa nhà anh Hoàn, D nói với anh Thắng: "*Anh xem xe môtô này anh mua được bao nhiêu?*" ý D hỏi Thắng xe mô tô biển số đăng ký 89D1-115.10 này bao nhiêu tiền. Sau đó Duy đi ra chỗ khác, lúc này chỉ có anh Thắng và Th, anh Thắng xem xe và trả 2.000.000đ, Thn đồng ý và giao chiếc xe mô tô biển số đăng ký 89D1-115.10 cho anh Thắng và nhận đủ số tiền 2.000.000đ. Sau khi bán xe xong Th đi ra chỗ D đứng đợi rồi cùng D đi ra khu vực ven sông Bắc Hưng Hải thuộc khu Hạ, xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang. Tại đây Th mua 400.000đ ma túy Heroin của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ rồi cùng D sử dụng hết số ma túy vừa mua. Sau đó, cả hai đi xe bus về, trên đường về Th cho D 200.000đ để đi

xe về nhà. Khi đến Phố Nối, thị trấn Bần, huyện Mỹ Hào, D xuống xe còn Th đi tiếp ra Hà Nội và tiêu hết số tiền còn lại trước đó bán xe môtô nói trên, sau đó thì bị phát hiện.

Ngày 18/12/2018, anh Vũ Tuấn A làm đơn trình báo đến Công an huyện M.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M triệu tập Nguyễn Văn Th đến làm việc. Th đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M 01 điện thoại Nokia Lumia 530 (bên trong lắp 01 sim), 01 mũ lưỡi trai bằng vải trên có chữ NIKE và số tiền 32.000đ.

Ngày 19/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M phối hợp với Công an xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tiến hành rà soát tại Khu Hạ, xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang đã quản lý ở khu đất trống, rìa bờ sông Bắc Hưng Hải 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Wave α có số máy C12E-5171254, số khung: 1213DY171161, không lắp biển số đăng ký, kiểm tra bên trong cốp xe có 01 đăng ký xe môtô biển số đăng ký 89D1-115.10 mang tên Vũ Tuấn A.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Hào tiến hành khám xét tại phòng trọ số 5 của anh Lê Văn Hiếu thuê trọ của gia đình anh Nguyễn Kính Vịnh sinh năm 1974 ở thôn Nguyễn Xá, xã Nhân Hòa, huyện Mỹ Hào và tiến hành khám xét tại nhà của anh Vũ Hồng Thắng ở Khu Hạ, xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang, kết quả: Đều không thu giữ gì.

Tại kết luận định giá số 67/KL - HĐ ngày 19/12/2018 của Hội đồng định giá huyện Mỹ Hào, kết luận: *Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave α, sơn màu xanh đen bạc, biển số đăng ký 89D1-115.10 có giá trị còn lại là 11.500.000đồng.*

Đối với chùm chìa khóa (gồm chìa khóa phòng, khóa cổng và khóa xe mô tô Dream) Th lấy ở phòng trọ của anh Hiếu làm công cụ phạm tội. Quá trình điều tra xác định chùm chìa khóa trên là tài sản của anh Hiếu, Th khai sau khi bán chiếc xe môtô biển số đăng ký 89D1-115.10, Th để chùm chìa khóa ở ổ khóa điện. Nay, Th không biết chùm chìa khóa ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được, anh Hiếu không yêu cầu Thiện phải bồi thường giá trị các chìa khóa trên.

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Wave α có số máy: HC12E-5171254, số khung: 1213DY171161, không gắn biển số bên trong cốp xe có 01 đăng ký xe mô tô biển số đăng ký 89D1-115.10 mang tên Vũ Tuấn A, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quản lý. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Vũ Tuấn A. Anh Tuấn A có nhu cầu nhận lại chiếc xe môtô và đăng ký xe môtô trên nên ngày 08/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho anh Tuấn A, anh Tuấn A đã nhận lại tài sản không yêu cầu đề nghị gì. Đối với chiếc biển số đăng ký 89D1-115.10, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được. Nay anh Tuấn A không yêu cầu Th phải bồi thường chi phí làm lại chiếc biển số đăng ký xe môtô trên.

Đối với chiếc điện thoại Nokia Lumia 530 (bên trong lắp 01 sim), 01 mũ lưỡi trai và số tiền 32.000đ Thiện đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra. Quá trình điều tra

xác định là tài sản hợp pháp của Th, Th không sử dụng vào việc phạm tội. Th xin nhận lại tiền và tài sản trên.

Đối với Đào D là người cùng Th đi bán chiếc xe môtô biển số đăng ký 89D1-115.10. Quá trình điều tra, Th khai khi nhờ D đi bán chiếc xe môtô trên, Th nói cho D biết chiếc xe mô tô trên là tài sản do Th phạm tội mà có, còn D không thừa nhận việc trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã cho Th và D đối chất nhưng D vẫn không thừa nhận là biết chiếc xe môtô trên Thiện nhờ đi bán hộ là tài sản do Th phạm tội mà có nên không đủ căn cứ để xử lý đối với D.

Đối với anh Thắng là người đã mua xe môtô biển số đăng ký 89D1-115.10 của Th, Th khai khi bán xe không nói cho anh Thắng biết chiếc xe môtô trên là tài sản do phạm tội mà có. Quá trình điều tra anh Thắng và anh Hoàn đều không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người (chưa rõ tên tuổi địa chỉ) bán ma túy cho Th và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Th và D xảy ra tại Khu Hạ, xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh H đã có thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với anh Lê Văn Hiếu biết Th đến phòng trọ của anh chơi nhưng anh Hiếu không biết Th lấy chùm chìa khóa của anh để sử dụng vào việc phạm tội nên không xem xét giải quyết.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKSMH ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội "***Trộm cắp tài sản***" theo quy định tại khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội.
- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn Thiện từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề về biện pháp tư pháp, hình phạt bổ sung và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]/ Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp khách quan với lời khai của người bị hại, của người liên quan, của người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của bản cáo trạng mà vị đại diện VKS đã nêu và đã có đủ cơ sở kết luận: " *Khoảng 12h30 ngày 18/12/2018, tại thôn Nguyễn Xá, xã Nhân Hòa, huyện M, tỉnh H, Nguyễn Văn Th đã lợi dụng sơ hở, lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave α, sơn màu xanh đen bạc, biển số đăng ký 89D1-115.10 của anh Vũ Tuấn Anh. Giá trị còn lại của chiếc xe là 11.500.000đ.*"

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến khách thể là quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Chỉ vì thói quen chơi bời hưởng thụ, khi không có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của anh Vũ Tuấn Anh rồi lén lút trộm cắp tài sản là chiếc xe máy của anh Tuấn A mang đi tiêu thụ. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương, gây dư luận xấu, là nỗi lo lắng bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu do đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản vào ngày 25 tháng 4 năm 2016. Nay bị cáo tiếp tục phạm tội, điều này chứng tỏ bị cáo là người không chịu rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, coi thường pháp luật và liều lĩnh trong việc thực hiện tội phạm. Vì vậy nay cần phải nghiêm trị đối với bị cáo; đồng thời Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và cũng là bài học giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định; các con của bị cáo còn nhỏ. Để thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật, nay Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp:

- Đối với chiếc điện thoại Nokia Lumia 530 (bên trong lắp 01 sim), 01 mũ lưỡi trai và số tiền 32.000đ thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp

của bị cáo và bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy nay cần trả lại bị cáo các tài sản trên.

- Đối với chùm chìa khóa (gồm chìa khóa phòng, khóa cổng và khóa xe mô tô Dream) của anh Hiếu và chiếc biển số đăng ký xe 89D1-115.10 của anh Tuấn Anh đều đã bị thất lạc. Nay anh Hiếu, Tuấn Anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí làm lại các tài sản này nên không xem xét giải quyết.

- Đối với anh Vũ Hồng Thắng đã mua xe mô tô biển số đăng ký 89D1-115.10 của Thiện, quá trình điều tra anh Thắng không có mặt tại địa phương, Vì vậy cần tách phần dân sự của vụ án. Khi nào anh Thắng về sẽ xem xét giải quyết ở vụ việc khác theo pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136-BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30/12/2016

Vì các lẽ trên, HĐXX sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện M
QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

[2] Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 - Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2018.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Th chiếc điện thoại Nokia Lumia 530 (bên trong lắp 01 sim), 01 mũ lưỡi trai và số tiền 32.000đ (Ba mươi hai ngàn đồng).

- Tách phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và anh Vũ Hồng Thắng về việc mua bán chiếc xe mô tô biển số đăng ký 89D1-115.10. Khi nào anh Thắng về sẽ xem xét giải quyết ở vụ việc khác theo pháp luật.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKSMH ngày 14/02/2019)

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[7] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện M;
- Lưu hồ sơ.

NGUYỄN NAM THẮNG